

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 07/2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Ban hành mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng
do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện
thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN

(Từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 7 năm 2018)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 2800/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo nghị quyết ban hành mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp thành phố và cấp quận - huyện thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 395/BC-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Văn bản này quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng:

2.1. Các cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và quận - huyện hoặc được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện đến thăm hỏi, chúc mừng, gồm:

- a) Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang;
- b) Các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, các nhân sĩ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cùng cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc;
- c) Người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểu có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cùng cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc;
- d) Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2.2. Các đoàn đại biểu đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện, gồm:

- a) Các đoàn đại diện lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang;
- b) Các đoàn đại diện các dân tộc thiểu số, các tổ chức tôn giáo có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cùng cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc;
- c) Các đoàn đại diện người Việt Nam ở nước ngoài có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cùng cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện thực hiện:

a) Chi tiếp xã giao:

Chi đón tiếp các đoàn đại biểu và các cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện: thực hiện theo mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

b) Chi tặng quà lưu niệm, chúc mừng:

- Chi tặng quà lưu niệm nhân dịp đón các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện: 500.000 đồng/1 đại biểu.

- Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc, tổ chức tôn giáo) đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cung cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc (không quá 02 lần/năm): 500.000 đồng/1 lần.

c) Chi thăm hỏi ôm đau, chi phúng viếng, chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn: Đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và cung cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện:

- Chi thăm hỏi khi bị ôm đau:

+ Mức chi: 1.500.000 đồng/người/năm đối với thành phố;

+ Mức chi: 800.000 đồng/người/năm đối với quận, huyện.

- Chi phúng viếng khi qua đời:

+ Mức chi: 1.000.000 đồng/người đối với thành phố;

+ Mức chi: 500.000 đồng/người đối với quận, huyện.

- Chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn):

+ Mức chi: 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với thành phố;

+ Mức chi: 500.000 đồng/gia đình/năm đối với quận, huyện.

4. Điều khoản thi hành:

- Kinh phí chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện thực hiện được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

- Kho bạc Nhà nước kiểm soát chi hoạt động thực hiện đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện thực hiện theo quy định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật. Trong quá

trình thực hiện, khi có phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và Hội đồng nhân dân các quận, huyện giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận :

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực UBND thành phố;
- Ban Thường trực UB MTTQ VN TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng thành ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận - huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN quận, huyện;
- Văn phòng HĐND thành phố: CVP, PVP;
- Trung tâm công báo thành phố;
- Lưu: VT, (P.TH-Tú)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Quyết Tâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP
Số: 07 /SY-KTrVB

Nơi nhận:

- Cục CNTT – Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KTrVB.

SAO Y BẢN CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2018



Lê Đức Thanh